

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-HCSN
Về việc phân loại tự chủ tài chính
đơn vị sự nghiệp công lập giai
đoạn 2026 - 2030 đối với
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng
Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố

Sở Tài chính nhận được Công văn số 266/LTT-KHTC ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng về việc thực hiện Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Về việc này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, tại khoản 3 Điều 9 (Phân loại mức tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công) quy định như sau:

“3. Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 3) là đơn vị có mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên xác định theo phương án quy định tại Điều 10 Nghị định này từ 10% đến dưới 100%, được Nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá chưa tính đủ chi phí và được phân loại như sau:

- a) Đơn vị tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên;*
- b) Đơn vị tự bảo đảm từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên;*
- c) Đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên. ...”.*

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2025/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 56/2022/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó quy định như sau:

- Tại Điều 4 (Phân loại mức tự chủ tài chính và xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công):

“1. Đơn vị sự nghiệp công được phân loại theo mức tự chủ tài chính quy định tại Điều 9 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, gồm: Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (sau đây gọi là đơn vị nhóm 1); Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 2); Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 3); Đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị nhóm 4).

2. Xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên

Các đơn vị sự nghiệp công thực hiện xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên theo công thức như sau:

$$\text{Mức tự bảo đảm chi thường xuyên (\%)} = \frac{A}{B} \times 100\%$$

Trong đó:

a) *A* là tổng các khoản thu xác định mức tự chủ tài chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, bao gồm:

- Nguồn thu từ cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định);

- Nguồn thu thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ (áp dụng đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập);

- Nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với nhà nước) từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước; từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật;

- Nguồn thu phí được để lại chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;

- Thu từ cho thuê tài sản công (sau khi trừ các chi phí hợp lý có liên quan đến việc cho thuê tài sản theo quy định của pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công và nộp các khoản thuế theo quy định); thu từ lãi tiền gửi ngân hàng (sau khi trừ phí dịch vụ ngân hàng (nếu có) và nộp thuế theo quy định);

- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) *B* là tổng các khoản chi xác định mức tự chủ tài chính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (trong đó bao gồm cả các khoản chi để thực hiện nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, chi thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí theo quy định, chi thường xuyên phục vụ dịch vụ thu phí theo quy định).

Một số nội dung chi xác định như sau:

- Chi tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản đóng góp theo lương và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định theo số lượng người làm việc được giao hoặc số lượng vị trí việc làm được phê duyệt; chi tiền công theo hợp đồng vụ việc (nếu có);

- Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ (áp dụng đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập);

- Chi hoạt động chuyên môn; chi quản lý; chi bảo trì, bảo dưỡng tài sản thường xuyên, chi mua sắm đảm bảo hoạt động thường xuyên từ nguồn kinh phí giao tự chủ (không bao gồm các khoản chi theo dự án/đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thường xuyên không giao tự chủ) và các khoản chi thường xuyên khác;

Các khoản chi xác định mức độ tự chủ tài chính (B) không bao gồm các khoản chi thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân;

c) Các khoản thu, chi quy định tại điểm a và điểm b khoản này được tính trên cơ sở dự toán thu, chi tại năm kế hoạch xây dựng phương án tự chủ tài chính để trình cấp có thẩm quyền, có xét đến các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước, khả năng chi trả của các đối tượng thụ hưởng, tác động khách quan do thiên tai, dịch bệnh và các biến động kinh tế - xã hội bất thường khác. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và dự kiến về yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước, thiên tai, dịch bệnh, điều kiện kinh tế - xã hội.”

- Tại Điều 9 (Giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công):

“1. Đơn vị sự nghiệp công xây dựng phương án tự chủ tài chính và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị; lập dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này; báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (đơn vị dự toán cấp 1) theo Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này

2. Căn cứ phương án tự chủ tài chính do đơn vị đề xuất, cơ quan quản lý cấp trên tổng hợp, thẩm tra phương án phân loại mức độ tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, có ý kiến theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ; cụ thể:

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Trung ương quản lý: ...

b) Đối với các đơn vị trực thuộc địa phương quản lý:

.....

- Đối với đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan tài chính cùng cấp căn cứ phương án tự chủ tài chính của đơn vị báo cáo, xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định của đơn vị; trong đó xác định kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ; dự kiến phân loại đơn vị theo mức độ tự chủ tài chính của đơn vị theo quy định; trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao quyền tự chủ cho các đơn vị (áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp huyện);

Mẫu Quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp theo Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư này”.

... 6. Việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công được ổn định trong thời gian 05 (năm) năm, phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội. Thời kỳ ổn định tự chủ tài chính lần đầu được áp dụng đến năm 2025.”

Trên cơ sở đề nghị của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ các quy định nêu trên, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Báo cáo của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 266/LTT-KHTC ngày 10 tháng 4 năm 2026 và Phương án tự chủ tài chính đính kèm:

1.1/ Về mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên:

- Tổng dự toán thu: 100.731 triệu đồng, trong đó:
- + Thu từ học phí: 97.242 triệu đồng;
- + Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp không sử dụng Ngân sách nhà nước (phần chênh lệch thu lớn hơn chi): 3.490 triệu đồng.
- Tổng dự toán chi: 166.976 triệu đồng.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên như sau:

$$\begin{aligned} \text{Mức tự bảo đảm chi thường xuyên của đơn vị (\%)} &= \frac{\text{Tổng các nguồn thu}}{\text{Tổng số chi thường xuyên}} \times 100 \% \\ &= \frac{100.731 \text{ triệu đồng}}{166.976 \text{ triệu đồng}} \times 100 \% = \mathbf{60,3 \%} \end{aligned}$$

1.2/ Đề xuất:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên có tỷ lệ là 60,3 %. Do đó, theo quy định được xếp loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Mức kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định là: 166.976 triệu đồng - 100.731 triệu đồng = **66.244** triệu đồng.

2. Ý kiến của Sở Tài chính:

2.1/ Về mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên:

- Tổng dự toán thu: 100.731 triệu đồng, trong đó:
- + Thu từ học phí: 97.242 triệu đồng;
- + Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp không sử dụng Ngân sách nhà nước (phần chênh lệch thu lớn hơn chi): 3.490 triệu đồng.
- Tổng dự toán chi: 139.263 triệu đồng.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên như sau:

$$\begin{aligned} \text{Mức tự bảo đảm chi thường xuyên của đơn vị (\%)} &= \frac{\text{Tổng các nguồn thu}}{\text{Tổng số chi thường xuyên}} \times 100 \% \end{aligned}$$

$$= \frac{100.731 \text{ triệu đồng}}{139.263 \text{ triệu đồng}} \times 100 \% = 72,3\%$$

2.2/ Đề xuất:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có mức tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên có tỷ lệ là 72,3 %. Do đó, theo quy định được xếp loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Mức kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định là: **38.532 triệu đồng** (= 139.263 triệu đồng - 100.731 triệu đồng).

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tự chịu trách nhiệm về số liệu dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định và xác định phân loại mức độ tự chủ tài chính giai đoạn 2026 - 2030 theo đề nghị tại Công văn số 266/LTT-KHTC ngày 10 tháng 4 năm 2026 và Phương án tự chủ tài chính đính kèm, đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ban hành quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2026 - 2030 cho Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính nêu trên./.

(Đính kèm dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Nơi nhận :

- Như trên;
- Trường CDLT TP.HCM;
- Lưu: VT, HCSN (ntvinh).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Mai Phương